

TÒA ÁN NHÂN DÂN CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
HUYỆN ĐÔ LƯƠNG
TỈNH NGHỆ AN
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 17/2019/HSST

Ngày: 27/3/2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐÔ LƯƠNG, TỈNH NGHỆ AN

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- *Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa:* Ông Trần Văn K

- *Hội thẩm nhân dân:* +. Ông: Hoàng Văn H

+. Bà: Lê Thị S

- *Thư ký phiên tòa:* Ông Phan Văn K – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Đô Lương, tỉnh Nghệ An.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tham gia phiên tòa:* Ông Bùi Nguyên N – Kiểm sát viên VKSND huyện Đô Lương, tỉnh Nghệ An.

Ngày 27/03/2019 tại Nhà văn hóa xã Đặng Sơn, huyện Đô Lương, tỉnh Nghệ An, Tòa án nhân dân huyện Đô Lương mở phiên tòa để xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 27/2019/HSST ngày 14 tháng 03 năm 2019 đối với bị cáo:

Nguyễn Tất L, sinh ngày 19 tháng 4 năm 1989

Nơi cư trú: Xóm 09, xã Đà Sơn, huyện Đô Lương, tỉnh Nghệ An

Quốc tịch: Việt Nam. Dân tộc: Kinh. Tôn giáo: Không

Nghề nghiệp: Công nhân; Trình độ học vấn: 11/12

Con ông: Nguyễn Tất C, sinh năm 1963

Con bà: Lê Thị H, sinh năm 1968

Anh chị em ruột: Có 04 người, bị cáo là con thứ 02 trong gia đình

Vợ: Phạm Thị T, sinh năm 1995

Con: 02 con, lớn 02 tuổi, nhỏ 01 tuổi

Tiền án, tiền sự: Không.

Nhân thân:

- Ngày 12/9/2007 bị TAND huyện Đô Lương, tỉnh Nghệ An xử phạt 34 tháng tù về tội “Cướp giật tài sản”;
- Ngày 11/9/2012 bị TAND huyện Thanh Chương, tỉnh Nghệ An xử phạt 36 tháng tù về tội “Cướp giật tài sản”;

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 13/01/2019 cho đến nay, có mặt.

2.2 Người bị hại: Chị Nguyễn Thị Thúy H, sinh ngày 20/03/2002. Vắng mặt

- Đại diện hợp pháp: Bà Nguyễn Thị S (Mẹ đẻ). Vắng mặt.

Đều cư trú tại Xóm 06, xã Trảng Sơn, huyện Đô Lương, tỉnh Nghệ An.

2.3 Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

- Anh: Nguyễn Đình Đ, sinh năm 1997. Vắng mặt.

Nơi cư trú: Xóm 01, xã Đà Sơn, huyện Đô Lương, tỉnh Nghệ An

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 10 giờ 30 phút ngày 13/01/2019 tại khu đô thị Vườn Xanh thuộc khối 07, thị trấn Đô Lương, huyện Đô Lương, tỉnh Nghệ An, Nguyễn Tất L đã điều khiển xe mô tô cướp giật chiếc điện thoại hiệu HUAWEI NOVO 3i của chị Nguyễn Thị Thúy H.

Tại cơ quan điều tra, bị cáo Nguyễn Tất L khai nhận: Vào khoảng 10 giờ 30 phút ngày 13/01/2019 khi đang làm công nhân thi công cho Công ty Anh Thành Đô tại khu vực vườn xanh thuộc khối 07, thị trấn Đô Lương, huyện Đô Lương, tỉnh Nghệ An. Nguyễn Tất L đi uống Methadone theo lịch tại Trung tâm y tế dự phòng huyện Đô Lương đóng tại xã Lưu Sơn, huyện Đô Lương nhưng do xe của Long sắp hết xăng nên Long đã mượn xe của anh Nguyễn Đình Đ (*Bạn làm cùng công trình*) để đi. Sau khi uống Methadone xong, trên đường về lại công trình để làm việc, Long phát hiện chị Phan Thị Huyền A đi xe đạp điện, phía sau chở chị Nguyễn Thúy H tay trái đang cầm chiếc điện thoại hiệu HUAWEI NOVO 3i nên Long nảy sinh ý định cướp giật chiếc điện thoại này. Để thực hiện ý đồ Long điều khiển xe máy vượt lên, khi đi ngang qua xe đạp điện của chị Phan Thị Huyền A, L dùng chân trái dậm cần số, cắt côn để xe tự trôi và dùng tay phải cướp giật lấy chiếc điện thoại di động trên tay chị Nguyễn Thị Thúy H và nhanh chóng tăng ga xe máy tẩu thoát về nhà của bị cáo

tại xóm 9, xã Đà Sơn, huyện Đô Lương. Đến chiều cùng ngày, sợ bị phát hiện, Long đã chủ động gặp chị Nguyễn Thị Thúy H trả lại chiếc điện thoại và đến Công an huyện Đô Lương đầu thú về hành vi phạm tội của mình

Kết quả định giá ngày 16 tháng 01 năm 2019 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Đô Lương xác định : Chiếc điện thoại hiệu HUAWEI NOVO 3i màu xanh dương của chị Nguyễn Thị Thúy H bị Nguyễn Tất Long chiếm đoạt có trị giá 3.100.000 đồng.

Tại bản cáo trạng số 32/CT-VKS ngày 14/3/2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đô Lương đã truy tố bị cáo Nguyễn Tất L về tội “Cướp giật tài sản” theo điểm d khoản 2 Điều 171 Bộ luật hình sự;

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đô Lương giữ quyền công tố và luận tội giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

- Áp dụng điểm d khoản 2 Điều 171, điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 BLHS xử phạt bị cáo Nguyễn Tất L từ 38 đến 42 tháng tù.

*. Về hình phạt bổ sung: Miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo.

*. Về Dân sự: Miễn xét.

*. Về xử lý vật chứng: Miễn xét.

Bị cáo Nguyễn Tất L nhận tội và đề nghị HĐXX xem xét, giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về tính hợp pháp của hành vi tố tụng và quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo, người bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về nội dung: Xét lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có tại hồ sơ vụ án nên đã có đủ cơ sở để kết luận:

Vào khoảng 10 giờ 30 phút ngày 13/01/2019 tại khu đô thị Vườn Xanh thuộc khối 07, thị trấn Đô Lương, huyện Đô Lương, tỉnh Nghệ An, Nguyễn Tất L đã điều khiển xe mô tô cướp giật chiếc điện thoại hiệu HUAWEI NOVO 3i trị giá 3.100.000 đồng của chị Nguyễn Thị Thúy H.

Hành vi lợi dụng sơ hở, nhanh chóng giật lấy tài sản của người khác một cách công khai rồi tẩu thoát của bị cáo Nguyễn Tất L đã đủ yếu tố cấu thành tội “Cướp giật tài sản” theo quy định tại Điều 171 BLHS. Do bị cáo dùng mô tô để thực hiện việc cướp giật tài sản đối với những người đang điều khiển phương tiện giao thông (xe đạp điện) gây nguy hiểm đến tính mạng, sức khỏe người bị hại nên Viện kiểm sát nhân dân huyện Đô Lương, tỉnh Nghệ An truy tố bị cáo về tội “Cướp giật tài sản” theo quy định tại điểm d khoản 2 Điều 171 BLHS là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Xét tính chất vụ án: Vụ án có tính chất rất nghiêm trọng, hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu về tài sản và sức khỏe của người khác được pháp luật bảo vệ, làm mất trật tự trị an tại địa phương. Cách thức thực hiện hành vi hết sức ngang nhiên, coi thường pháp luật, gây hoang mang, bất bình trong quần chúng nhân dân, nhân thân bị cáo xấu. Vì vậy đối với bị cáo cần phải xét xử nghiêm khắc, cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian mới có tác dụng giáo dục và phòng ngừa chung. Tiếp tục duy trì biện pháp tạm giam đối với bị cáo.

Xét tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ của bị cáo trong vụ án:

Tại thời điểm phạm tội bị cáo không có tình tiết tăng nặng nào và có 03 tình tiết giảm nhẹ là đã tự nguyện bồi thường, khắc phục hậu quả cho người bị hại, thành khẩn khai báo; ăn năn hối cải; Sau khi phạm tội đã ra đầu thú; ông bà nội có công với cách mạng được tặng thưởng huân chương; bác ruột là liệt sỹ, các tình tiết này quy định tại các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 BLHS nên cần xem xét, giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo để thể hiện tính khoan hồng đối với người đầu thú, thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, tự nguyện bồi thường

thiệt hại gây ra theo nguyên tắc xử lý người phạm tội quy định tại điểm d khoản 1 Điều 3 BLHS.

Về dân sự: Người bị hại đã nhận lại điện thoại và 1.000.000 đồng chi phí sửa chữa màn hình bị vỡ do bị cáo bồi thường, không có yêu cầu gì thêm nên HĐXX miễn xét.

- Về hình phạt bổ sung và khấu trừ thu nhập: Bị cáo Nguyễn Tất L là người nghiện ma túy, nghề nghiệp không ổn định, không có tài sản gì có giá trị nên không áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với bị cáo.

- Về vật chứng của vụ án: Quá trình điều tra, cơ quan cảnh sát điều tra đã trả lại chiếc điện thoại hiệu HUAWEI NOVO 3i cho chị Nguyễn Thị Thúy H và 01 chiếc xe mô tô hiệu Wave ALPHA màu xanh BKS 37K5 – 4623 của anh Nguyễn Đình Đ đúng quy định của pháp luật nên HĐXX không xem xét, giải quyết.

- Về án phí: Bị cáo Nguyễn Tất L phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm d khoản 2 Điều 171, điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự; Điều 135, 136 Bộ luật tố tụng hình sự và Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

1. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Tất L phạm tội “Cướp giật tài sản”
2. Xử phạt bị cáo Nguyễn Tất L 03 (Ba) năm 06 (Sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam (Ngày 13/01/2019).

- Về hình phạt bổ sung: Miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo Nguyễn Tất L

- Về Dân sự: Miễn xét.

- Về xử lý vật chứng: Miễn xét.

- Về án phí: Buộc bị cáo Nguyễn Tất L phải chịu 200.000đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có mặt quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Người bị hại, đại diện hợp pháp của người bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản sao bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật./.

Nơi nhận:

- BC, NBH & ĐDHP; NCQLNVLQ
- VKSND H. Đô L-ơng;
- Cơ quan CSĐT CA H. Đô L-ơng;
- Chi cục THA dân sự H. Đô L-ơng;
- TAND tỉnh Nghệ An;
- VKSND tỉnh Nghệ An;
- L- u hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

Trần Văn K